TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG HÒA** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HSST
Ngày 28-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đàm Quang Băng – Cán bộ nghỉ hưu.

Ông Bế Văn Hạnh – Phó hiệu trưởng trường tiểu học, THCS Tiên Thành, xã Tiên Thành, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Thành Dương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà*:** Bà Hoàng Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2022/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Văn H sinh ngày: 07 tháng 12 năm 1994 tại thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn S, sinh năm 1966 và bà Hoàng Thị P, sinh năm 1966; có vợ: Tô Thị T, sinh năm 1996 và 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/3/2015 bị Công an huyện Phục Hòa (nay là huyện Quảng Hòa) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau; bị bắt tạm giam từ ngày 28/10/2021, hiện đang giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- *Bị hại:* Lương Thị Thùy D; sinh ngày 05/8/2016; trú tại: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị hại*: Triệu Thị L; sinh năm 1993; trú tại: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại*: Bà Nguyễn Thị Thảo – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng; có mặt

- Đại diện trường mầm non thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng: Bà Nông Thị N – Giáo viên chủ nhiệm lớp 5 tối B trường mầm non thị trấn T (Theo giấy ủy quyền ngày 26/4/2022); có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/9/2021 Công an thị trấn Tà Lùng, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tiếp nhận các đơn trình báo của chị Triệu Thị L, bà Hoàng Thị P cùng trú tại Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện Q về việc: Nông Văn H, sinh năm 1994, trú tại Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện Q có hành vi dùng liềm sắt gây thương tích cho ông Nông Văn S (là bố đẻ của H). Sau đó mọi người trong gia đình can ngăn nên ông S bỏ chạy, H đuổi theo ra đến đầu đường thì gặp cháu Lương Thị Thùy D, sinh năm 2016. H đã dùng tay phải đấm vào đầu cháu D, hậu quả cháu D bị sưng bầm tím tại trán phải, còn ông S bị khâu 10 mũi tại đỉnh đầu và 03 mũi ở lưng.

Trên cơ sở đơn trình báo và đơn xin giám định thương tích, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa đã ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với ông Nông Văn S và cháu Lương Thị Thùy D.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 108/21/TgT ngày 21/9/2021 đối với Lương Thị Thùy D kết luận:

"*1. Dấu hiệu chính qua giám định:*

- Vỡ lún xương sọ vùng trán đỉnh phải: 25%

- Tụ máu ngoài màng cứng vùng trán phải không có di chứng chức năng thần kinh: 16%.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 37% (Ba mươi bẩy phần trăm)".

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 113/21/TgT ngày 30/9/2021 và bản giải đáp pháp y số 167/GĐPY ngày 23/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên trong vụ việc xảy ra ngày 16/9/2021 đối với ông Nông Văn S tại thời điểm ngày 23/9/2021 là 04% (*Bốn phần trăm*).

Căn cứ kết quả giám định, ngày 22/10/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự đối với Nông Văn H về hành vi cố ý gây thương tích đối với bị hại Lương Thị Thùy D.

Quá trình điều tra, Nông Văn H khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 16/9/2021 H điều khiển xe máy về nhà trong tình trạng đã uống rượu, nên đã xảy ra mâu thuẫn, cãi vã với vợ là Tô Thị T, sinh năm 1994. Thấy vậy mẹ của H là bà Hoàng Thị P, sinh năm 1966 đã vào can ngăn rồi kéo T cùng con của T đi ra ngoài cửa. H cũng đi theo ra đến hiên nhà thì đứng cãi nhau với bà P rồi cầm lấy cái chổi đang để ở phía bên phải hiên nhà, đánh vào người bà P, do bà P giơ tay lên đỡ nên cán chổi đánh trúng vào cánh tay của bà P. Ông Nông Văn S, sinh năm 1966 là bố đẻ của H đang ngủ ở nhà dưới nghe thấy to tiếng ở nhà trên nên đã dậy xem, thấy H đánh mẹ nên ông S đã dùng đòn đánh trúng vào cánh tay trái và phần lưng của H làm H bị ngã xuống đất, sau khi giằng co H dùng sức bật dậy, đè lên người ông S rồi giật lấy cây đòn vứt đi. Cùng lúc đó, nhìn thấy phía bên phải hiên nhà có để mấy con dao dạng liềm, H đứng dậy chạy ra cầm lấy 01 (*Một*) con dao (loại dao dạng liềm bằng kim loại, dài 45cm, phần lưỡi liềm hình bán nguyệt) rồi vung chém về phía ông S, trúng vào đầu và vùng lưng của ông S. Nghe thấy ồn ào nên Nông Văn H1, sinh năm 1996 là em trai của H từ phòng ngủ chạy ra đè người H xuống để giật lấy con dao rồi ném ra sân. Sau đó, ông S và H1 chạy ra ngoài đường, H cũng thạy theo sau để đuổi đánh ông S và H1. Khi ra đến ngoài cổng nhà thì gặp cháu Lương Thị Thùy D, sinh năm 2016, cùng trú tại tổ dân phố Đ, thị trấn T (là hàng xóm của H) đang cầm đèn pin để đi tìm mẹ, thấy có người nên D soi đèn pin vào mặt H, đang bực tức lại bị đèn pin soi vào mặt nên H dùng tay phải (nắm tay) đấm một lực từ phải qua trái hướng chếch xuống dưới về phía chiếc đèn pin đang soi sáng trúng vào trán phải của cháu D làm cháu ngã xuống và khóc lên, H tiếp tục chửi bới rồi bỏ đi tìm bố cùng em trai. Không thấy bố và em trai thì H quay về nhà, lấy cái cuốc đập vỡ màn hình tivi (loại tivi màn hình phẳng, nhãn hiệu LG), mặt kính bàn uống nước, 01 (*Một*) cây quạt đứng và lấy quần áo của mình ra đốt rồi tiếp tục đi ra ngoài để tìm vợ con.

Bị hại khai đã bị Nông Văn H dùng tay đánh vào đầu một lần, sau đó còn nói to dọa bị hại "về nhà không được nói với ai" rồi bỏ đi.

Bản cáo trạng số 12/CT-VKSQH ngày 28/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Nông Văn H về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và thừa nhận nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại đề nghị bị cáo bồi thường 34.935.000đ (*Ba mươi tư triệu chín trăm ba mươi lăm nghìn đồng*). Bị cáo nhất trí với mức bồi thường trên, do đó người đại diện theo pháp luật của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nông Văn H về tội "*Cố ý gây thương tích*" và trình bày quan điểm về nguyên nhân phạm tội, hướng giải quyết vụ án như sau: Do đã có men rượu trong người, bị cáo đã không kiềm chế được bản thân gây thương tích cho bố đẻ của bị cáo là ông Nông Văn S và bị hại Lương Thị Thùy D. Hành vi gây thương tích đối với cháu bé 5 tuổi của bị cáo là rất nghiêm trọng gây hoang mang trong quần chúng nhân dân và gây mất trật tự trị an; ngoài ra hành vi gây thương tích cho ông Nông Văn S mặc dù không bị khởi tố nhưng đây là một trong những căn cứ để xem xét về thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo, mặt khác về nhân thân bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa, người đại diện theo pháp luật của bị hại đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 05 đến 07 năm tù.

Đối với vật chứng của vụ án là con dao, đề nghị tịch thu tiêu hủy vì là công cụ phạm tội; Về trách nhiệm dân sự đề nghị ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện của bị hại.

Bị cáo nhất trí với kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa về tội danh, hành vi phạm tội, mức hình phạt và quan điểm xử lý nên không có ý kiến tranh luận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại nhất trí với quan điểm xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa và cho rằng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, làm làm ảnh hưởng không nhỏ đến sức khỏe, tâm lý của bị hại đang ở lứa tuổi dễ bị tổn thương. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo có thiện chí bồi thường thiệt hại cho bị hại theo mức yêu cầu, nên người đại diện của bị hại đã đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc đưa ra hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về trách nhiệm dân sự.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Nông Văn H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Cụ thể như: Lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại, Biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định, có đủ căn cứ chứng minh vào khoảng 20 giờ ngày 16/9/2021 Nông Văn H đi về nhà tại tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện Q trong tình trạng đã sử dụng rượu. Sau khi gây gổ với người nhà, H đã sử dụng dao dạng liềm gây thương tích tại vùng đầu và lưng của ông Nông Văn S (là bố đẻ của H) với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04% (*Bốn phần trăm*); sau đó dùng tay gây thương tích tại vùng trán phải của cháu Lương Thị Thùy D (sinh ngày 05/8/2016) với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 37% (*Ba mươi bảy phần trăm*).

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý nhằm mục đích gây thương tích đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác.

Từ các chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Nông Văn H về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại là cháu bé 5 tuổi, không những gây nên những tổn thương cơ thể và tâm lý nhất định ở thời điểm hiện tại, mà còn để lại hậu quả lâu dài đối với bị hại. Mặt khác, sự việc ngày 16/9/2021 cho thấy bị cáo thực hiện liên tiếp các hành vi vi phạm pháp luật, mặc dù hành vi gây thương tích với ông Nông Văn S và hành vi đập phá đồ đạc không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng đã thể hiện bản tính hung hăng và thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Vụ việc đã gây hoang mang và bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm khắc.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau vào năm 2015.

Tình tiết tăng nặng: Không có

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; tại phiên tòa, người đại diện theo pháp luật của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên khi quyết định hình

phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về trách nhiệm dân sự

Tại phiên tòa người đại diện theo pháp luật của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền là 34.935.000đ (*Ba mươi tư triệu chín trăm ba mươi lăm nghìn đồng*), bị cáo chấp nhận mức bồi thường trên, nên cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và người đại diện của bị hại.

[5]. Việc xử lý vật chứng:

Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, xét thấy mặc dù hành vi gây thương tích đối với ông Nông Văn S không bị khởi tố, nhưng con dao dạng liềm làm bằng kim loại là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Các nhận định khác:

Về hành vi dùng hung khí gây thương tích đối với ông Nông Văn S đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a và điểm d khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, ngày 22/11/2021 ông S có đơn yêu cầu không khởi tố nên cơ quan điều tra không ra quyết định khởi tố đối với hành vi này của bị cáo là có căn cứ.

Hành vi đập phá tài sản gồm tivi, mặt kính bàn uống nước, quạt cây và đốt quần áo của Nông Văn H, quá trình điều tra xác định được đều là tài sản của bị cáo nên cơ quan điều tra không lập hồ sơ xử lý bị cáo về tội hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản là có căn cứ.

[7]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo Nông Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và quan điểm xử lý vật chứng là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần được chấp nhận.

Xét đề nghị của người đại diện theo pháp luật của bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Xét đề nghị xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất của bị cáo là thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cần được xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội "***Cố ý gây thương tích*".**

Xử phạt **Nông Văn H** 06 (*Sáu*) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 28/10/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584 và Điều 585 của Bộ luật dân sự.

Bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Lương Thị Thùy D có người đại diện theo pháp luật là: Triệu Thị L trú tại: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng số tiền 34.935.000đ (*Ba mươi tư triệu chín trăm ba mươi lăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357 và 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (*Một*) con dao dạng liềm làm bằng kim loại, dài 45cm, phần lưỡi liềm hình bán nguyệt, một lưỡi sắc, đầu lưỡi nhọn; phần cán liềm hình trụ rỗng trong được sơn màu xanh, có tay cầm bọc nhựa, phần nối giữa cán và lưỡi liềm bọc kim loại sơn màu trắng.

Xác nhận vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20 tháng 4 năm 2022.

4. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nông Văn H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 1.747.000đ (*Một triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hiền

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- Phòng hồ sơ – CA tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại & người đại diện;
- Trợ giúp viên pháp lý;
- Lưu: Án văn, THA hình sự và HS.